

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

*Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.*

*Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.*

A. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu.

1. Mô tả khái quát về dự án:

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng (Km0+000 - Km10+800).

- Địa điểm xây dựng: Xã Võ Lao, tỉnh Lào Cai.

- Tên chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh Lào Cai.

- Tổng mức đầu tư: 110 tỷ đồng.

2. Mô tả khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo NCKT.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng;

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ;

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 80 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026;

- Hình thức hợp đồng: Hỗn hợp (khảo sát hợp đồng theo đơn giá cố định; lập BCNCKT hợp đồng trọn gói);

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực);

- Tuỳ chọn mua thêm: Không áp dụng;

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương + Ngân sách tỉnh.

B. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Mục đích tuyển chọn nhà thầu là để xác định được nhà thầu có đủ năng lực theo quy định và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT để thực hiện tư vấn khảo sát, lập Báo cáo NCKT dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng (Km0+000 - Km10+800) bao gồm hạng mục di chuyển công trình hạ tầng phục vụ GPMB.

#### **II. Phạm vi công việc:**

*1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).*

- Phạm vi công việc: Trên cơ sở nhiệm vụ khảo sát, thiết kế; dự toán chi phí được phê duyệt tại Quyết định số 125/QĐ-BGT ngày 15/4/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh Lào Cai. Nhà thầu thực hiện khảo sát, lập Báo cáo NCKT (bao gồm thiết kế di chuyển công trình hạ tầng nằm trong phạm vi GPMB) dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng (Km0+000 - Km10+800).

- Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Trung ương + Ngân sách tỉnh.

- Cơ quan thực hiện dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Lào Cai.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2026.

- Tiến độ thực hiện: 30 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).

*2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.*

### **2.1. Nhiệm vụ khảo sát.**

**2.1.1. Mục đích khảo sát xây dựng:** Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, mỏ vật liệu xây dựng, thu thập các tài liệu liên quan phục vụ công tác lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng công trình.

#### **2.1.2. Phạm vi khảo sát xây dựng:**

Khảo sát đoạn tuyến đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng đoạn Km0+000-Km10+800 theo quy mô đã được phê duyệt tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Lào Cai V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng (Km0+000 - Km10+800).

#### **2.1.3. Khối lượng khảo sát:**

##### **\*. Khảo sát địa hình.**

- Thu thập các tài liệu về kinh tế - xã hội: Tìm hiểu tình hình dân cư hai bên tuyến (các khu dân cư, đô thị, các công trình xây dựng, các khu công nghiệp), các quy hoạch xây dựng của địa phương,...Điều tra mỏ nguyên, vật liệu tại chỗ và khu vực lân cận; các cơ sở sản xuất nguyên, vật liệu của địa phương (sắt, thép, xi măng, gỗ, nhựa đường,...không bao gồm vật liệu đắp, đá, cát); khả năng vận chuyển VLXD đến tuyến. Làm việc với các cơ quan có công trình liên quan đến tuyến, ý kiến tham gia đóng góp của địa phương về hướng tuyến và các yêu cầu về tuyến; Khảo sát, thu thập các tài liệu cần thiết khác cho việc lập BCNCKT; Thống kê nhà cửa, công trình nổi và ngầm trong phạm vi tuyến, đảm bảo đủ trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ; Thống kê sơ bộ công tác GPMB. Khối lượng dự kiến 10 công.

- Lập lưới đường chuyên cấp II. Khối lượng dự kiến 43 điểm;

- Thủy chuẩn kỹ thuật. Khối lượng dự kiến 10,8 km.

- Đo vẽ chi tiết bình đồ trên cạn, bình đồ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m. Khối lượng dự kiến 54 ha;

- Đo vẽ trắc dọc tuyến ở trên cạn. Khối lượng dự kiến: 10.800m;

- Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn. Khối lượng dự kiến: 17.280m;

- Khảo sát nút giao:

+ Đo vẽ trắc dọc nút giao. Khối lượng dự kiến: 800m;

+ Đo vẽ mặt cắt ngang nút giao. Khối lượng dự kiến: 1920m;

- Khảo sát bãi đổ thải: Đo vẽ chi tiết bình đồ trên cạn, bình đồ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m. Khối lượng dự kiến 3,7 ha;

#### \*. Khảo sát địa chất - Thủy văn

- Điều tra thủy văn và địa hình công trình thoát nước, bản đồ khoanh lưu vực tụ nước phục vụ tính toán lưu lượng, khẩu độ công trình thoát nước. Khối lượng dự kiến 5 công;

- Đăng ký cống cũ và công trình thoát nước cũ. Khối lượng dự kiến 5 công.

- Khảo sát nền, mặt đường cũ, đào kết cấu, đo benkenman:

+ Khảo sát hiện trạng mặt đường cũ, lập hồ sơ báo cáo mặt đường cũ. Khối lượng dự kiến 11 công;

+ Đào kiểm tra kết cấu đường cũ (bình quân 2Km đào 1 vị trí, kích thước hố đào 0,5x0,5x0,5). Khối lượng dự kiến 0,675 m<sup>3</sup>;

+ Đo môđun đàn hồi mặt đường bằng cần đo vông Benkelman Khối lượng dự kiến 54 điểm.

- Công tác điều tra, quan trắc, lấy mẫu thí nghiệm, lập mặt cắt địa chất tuyến. Khối lượng dự kiến 11 công.

- Đào hố địa chất để lấy mẫu xác định chỉ tiêu đất, đá : dự kiến 1 hố/5 km, kích thước hố đào 1x1x2,0m. Khối lượng dự kiến 2x1x1x2.0m = 4 m<sup>3</sup>.

- Thí nghiệm mẫu đất. Khối lượng dự kiến 3 mẫu.

- Thí nghiệm cường độ nén của đá trên. Khối lượng dự kiến 3 mẫu.

**d. Yêu cầu về việc áp dụng tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng:** Theo khung tiêu chuẩn đã được phê duyệt tại Quyết định số 125/QĐ-BGT ngày 15/4/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh Lào Cai.

## 2.2. Nhiệm vụ thiết kế.

**2.2.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Đầu tư cải tạo, nâng cấp đoạn tuyến thuộc Tỉnh lộ 151B đường nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tuyến đường, tăng cường đảm bảo an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu chuyên vận hàng hóa, đi lại của nhân dân trong khu vực, phục vụ công tác tuần tra biên giới đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực tuyến đường đi qua. Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch.

### **2.2.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

Yêu cầu về quy mô công trình: Thiết kế công trình bảo đảm theo quy mô đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 26/6/2025.

- Phạm vi đầu tư: Thuộc tuyến đường tỉnh 151B đoạn Võ Lao - Nậm Dạng đoạn Km0+000-Km10+800.

- Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 151B với tổng chiều dài khoảng 10,8km theo quy mô nền đường rộng tối thiểu 6,5m (có chàm chước tại những vị trí có địa hình khó khăn); mặt đường rộng 6,5m kết cấu mặt đường bê tông nhựa (mặt đường đã bao gồm cả lề gia cố). Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước, an toàn giao thông, công trình phòng hộ.

**2.2.3. Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:** Theo khung tiêu chuẩn đã được phê duyệt tại Quyết định số 125/QĐ-BGT ngày 15/4/2026 của Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh Lào Cai.

### **3. Yêu cầu về thiết kế, sản phẩm giao nộp:**

#### **3.1. Yêu cầu khảo sát, thiết kế:**

- Đánh giá toàn diện và chi tiết về các yếu tố địa hình, ĐCCT, ĐCTV, thủy văn và các công trình hiện có trên tuyến trong phạm vi dự án. Kết luận chính xác về hình loại đất sạt, các yếu tố ảnh hưởng và nguyên nhân chính gây ra đất sạt tại từng điểm;

- Thiết kế phải phù hợp với nội dung dự án đầu tư xây dựng được duyệt (quy mô đầu tư, thiết kế cơ sở) cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hóa - xã hội tại khu vực xây dựng.

- Giải pháp thiết kế phải tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, công nghệ áp dụng; bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ và điều kiện an toàn khác.

- Tính toán và đưa ra các giải pháp thiết kế để vừa đảm bảo các yếu tố kỹ thuật, vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế.

- Chi phí hợp lý để công trình có chất lượng cao, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đặt ra, đảm bảo sự hợp lý giữa chi phí đầu tư xây dựng ban đầu và chi phí vận hành, bảo trì công trình.

#### **3.2. Yêu cầu về sản phẩm giao nộp.**

- Thiết kế phải phù hợp với nội dung dự án đầu tư xây dựng được duyệt (quy mô đầu tư, thiết kế cơ sở) cảnh quan kiến trúc, điều kiện tự nhiên, văn hóa - xã hội tại khu vực xây dựng.

- Giải pháp thiết kế phải tuân thủ tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng, công nghệ áp dụng; bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn trong sử dụng, mỹ quan, bảo vệ môi trường, phòng,

chống cháy, nổ và điều kiện an toàn khác.

- Tính toán và đưa ra các giải pháp thiết kế để vừa đảm bảo các yếu tố kỹ thuật, vừa đảm bảo hiệu quả kinh tế.

- Chi phí hợp lý để công trình có chất lượng cao, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đặt ra, đảm bảo sự hợp lý giữa chi phí đầu tư xây dựng ban đầu và chi phí vận hành, bảo trì công trình.

- Sản phẩm giao nộp hồ sơ: Bao gồm 07 bộ (bản giấy), 01 bộ (scan) gồm: Hồ sơ khảo sát, Hồ sơ thiết kế BCNCKT (các bảng tính toán, bản vẽ thiết kế), hồ sơ dự toán,... và 01 USB chứa tài liệu lưu trữ các file trên.

#### **4. Công tác lập tổng mức đầu tư:**

- Các căn cứ để lập tổng mức đầu tư.

- Diễn giải tiên lượng.

- Dự toán chi tiết từng hạng mục và tổng dự toán công trình; Phân tích và tổng hợp vật liệu, nhân công, xe máy.

- Lập dự toán chi tiết theo các quy định của Nhà nước về định mức, đơn giá và phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Về khối lượng phải tính toán đầy đủ, chính xác.

- Giá vật liệu: Theo bảng giá gốc thông báo hàng quý của Liên Sở tài chính Xây dựng công với cước phí vận chuyển đến chân công trình hợp lý theo đúng cự ly từng hạng mục.

- Định mức: áp dụng định mức phù hợp trong bộ định mức XDCCB Của Bộ Xây dựng ban hành Định mức dự toán xây dựng công trình.

- + Đơn giá: Bộ đơn giá XDCCB thống nhất do UBND Tỉnh ban hành (nếu có).

- + Bảng tổng hợp kinh phí theo các các văn bản hiện hành khác.

- + Tính toán đầy đủ khối lượng đền bù giải toả, di dời (nếu có).

#### **5. Các yêu cầu khác:**

*3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.*

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

*Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo.*

#### **1. Báo cáo phải nộp:**

- Phương án kỹ thuật khảo sát.

- Nhật ký khảo sát công trình.

- Báo cáo kết quả khảo sát địa hình, địa chất.

- Báo cáo điều tra thủy văn (nếu có).

- Điều tra mỏ vật liệu xây dựng.

- Thuyết minh dự án (bao gồm điều kiện khí hậu, thời tiết, mức độ ảnh hưởng đến môi trường, tình hình dân sinh - kinh tế chính trị - an ninh quốc phòng, sự cần thiết phải đầu tư...)

- Dự toán xây dựng công trình.

- Hồ sơ thiết kế BVTC.

**2. Thời gian giao nộp:** Trong khoảng thời gian có hiệu lực của hợp đồng.

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

*Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí .*

Nhà thầu bố trí nhân sự cho gói thầu và cho từng vị trí phải đảm bảo đúng theo yêu cầu tại Chương III của E-HSMT.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

*Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.*

- Chỉ dẫn địa điểm khu vực xây dựng công trình cho bên nhận thầu.

- Giao đầy đủ hồ sơ quy hoạch đã được duyệt, kế hoạch và mục tiêu xây dựng công trình cho bên nhận thầu.

- Sẵn sàng cung cấp những thông tin, số liệu đã có liên quan đến công trình nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.